

Bản án số: 574/2023/DS-PT

Ngày: 29-11-2023

V/v Bồi thường thiệt hại ngoài
hợp đồng.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh

Các Thẩm phán: Ông Vũ Viết Văn

Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu Hương – Thẩm tra
viên chính Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội
xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 417/2023/TLPT - DS ngày 24 tháng
10 năm 2023 về: “Bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do bị xâm hại về sức
khỏe”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 07/2023/DS-ST ngày 04 tháng 8 năm 2023
của Tòa án nhân dân huyện TT14, thành phố Hà Nội bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 489/2023/QĐ-PT ngày
01 tháng 11 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà PTNH1, sinh năm 1965; *Có mặt.*

HKTT và chỗ ở: thôn GK12, xã NT13, huyện TT14, thành phố Hà Nội;

Bị đơn: Anh ĐVT2, sinh năm 1974; *Có mặt.*

HKTT và chỗ ở: thôn GK12, xã NT13, huyện TT14, thành phố Hà Nội;

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh T2: Luật sư NAP3, Công ty
Luật TNHH AP4; *Có mặt.*

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Chị NTHH5, sinh năm 1974; *Có mặt.*

2. Chị ĐTT6, sinh năm 1977; *Vắng mặt.*

3. Anh ĐNNM7, sinh năm 2004; *Vắng mặt.*

4. Anh TVL8, sinh năm 1974; *Vắng mặt.*

Đều trú tại: thôn GK12, xã NT13, huyện TT14, thành phố Hà Nội;

5. Anh **NNS9** (tên gọi khác: L10), sinh năm 1979; *Vắng mặt*.

Trú tại: thôn TG15, xã TM16, huyện TT14, thành phố Hà Nội.

6. Chị **ĐTNH11**, sinh năm 1983; *Xin vắng mặt*.

Trú tại thôn GK12, xã NT13, huyện TT14, thành phố Hà Nội;

Do có kháng cáo của bị đơn là anh ĐVT2.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn bà PTNH1 trình bày:

Bà và anh ĐVT2 là hàng xóm, do có mâu thuẫn từ trước nên anh T2 nhiều lần gây sự để đánh bà. Ngày 13/12/2020, anh T2 có hành vi chửi bới, lấy gạch ném và đi sang nhà bà đánh, đâm bà liên tiếp vào sườn, ngực làm bà ngã xuống đất. Bà đã dùng bình xịt tự vệ, anh T2 bỏ về nhưng khi bà ra khóa cổng thì anh T2 quay lại đập cổng làm gãy then, chốt khóa làm bà bị kẹt, gãy xương 02 đốt ngón tay của bàn tay phải. T2 xông vào nhà đâm liên tiếp vào sườn, ngực rồi túm tóc bà giật mạnh, sau đó 5 người nhà T2 gồm vợ con, em rể, em gái của T2 là chị H5, anh M7, chị T6, anh L8, anh S9 chạy sang cùng đánh bà, đập đầu bà xuống nền bê tông. Hậu quả bà phải đến Bệnh viện Nông nghiệp điều trị 10 ngày với chẩn đoán do bị chấn thương sọ não, chấn thương phần mềm thành ngực và gãy xương 2 đốt ngón. Sau khi sự việc xảy ra, bà đã trình báo Công an và được giám định thương tích, tổng tỉ lệ tổn hại sức khỏe là 4% nên không khởi tố vụ án.

Tại Đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết, bà yêu cầu Tòa án buộc anh T2 phải bồi thường thiệt hại cho bà những khoản tiền sau: Tiền khám chữa, điều trị, thuốc thang là 20.441.276 đồng, 01 khuyên tai vàng tây 1.400.000 đồng; tiền hư hại cổng sắt 500.000 đồng; tiền giám định 5.600.000 đồng; tiền mất thu nhập của bà 01 tháng, chi phí, thu nhập thực tế cho người chăm sóc bà là chị ĐTNH11 trong 10 ngày nằm viện và bù đắp tổn thất về tinh thần khoảng 10 tháng lương cơ sở.

Ngày 03/7/2023, bà có đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện, yêu cầu bồi thường thiệt hại của bà đối với anh T2 còn những khoản tiền sau: Tiền khám chữa, điều trị theo hóa đơn là 14.158.216 đồng, tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị 10 ngày ở bệnh viện là 3.000.000 đồng; tổng cộng là 17.158.216 đồng.

Tại phiên tòa, bà yêu cầu anh T2 phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà số tiền 17.158.216 đồng bao gồm tiền khám chữa điều trị và tiền mất thu nhập trong thời gian nằm viện, cụ thể như sau:

Tiền khám chữa, điều trị, thuốc thang:

Ngày 14/12/2020: 1.131.000 đồng

Ngày 17/12/2020: 364.500 đồng

Ngày 19/12/2020: 1.391.005 đồng

Ngày 25/12/2020: 5.589.357 đồng

Ngày 28/12/2020 (mua theo hóa đơn thuốc ngày 25/12/2020 của bệnh viện): 3.284.000 đồng

Ngày 08/01/2021 tái khám theo Giấy ra viện: 2.398.354 đồng

Tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị: 3.000.000 đồng.

Bị đơn anh ĐVT2 trình bày: Cuối năm 2020, anh và bà H1 có xảy ra xô xát với nhau, cả hai đều bị thương tích phải đi điều trị. Sự việc đã được Công an giải quyết xong, nay bà H1 lại có yêu cầu bồi thường thiệt hại, anh không đồng ý với các khoản bà H1 yêu cầu bồi thường vì vượt quá thiệt hại thực tế của bà H1. Về số tiền khám chữa, điều trị của bà H1, anh chỉ chấp nhận bồi thường những khoản có hóa đơn hợp pháp. Về bồi thường hư hỏng cổng, Công an đã ra quyết định xử phạt hành chính, anh T2 đã nộp phạt hành chính và bồi thường nên không chấp nhận. Về việc bồi thường chiếc hoa tai bằng vàng tây, do bà H1 không có chứng cứ gì là bị mất nên anh không đồng ý. Về tiền giám định thương tích, đây là hoạt động của cơ quan có thẩm quyền, bà H1 tự đi giám định là không phù hợp nên anh không thanh toán số tiền này.

Tại phiên tòa, anh chỉ nhớ rằng có xô xát với bà H1 còn cụ thể thế nào thì không nhớ nhưng khẳng định lời khai, trình bày của mình tại cơ quan điều tra là chính xác. Anh đồng ý chỉ bồi thường phần thương tích ở tay bà H1 như người bảo vệ quyền lợi cho mình tại tòa nêu ra.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị NTHH5, chị ĐTT6, anh ĐNNM7, anh TVL8, anh NNS9 trình bày thống nhất như quan điểm của bị đơn là không đồng ý các yêu cầu bồi thường thiệt hại của nguyên đơn.

Tại Bản án sơ thẩm số 07/2023/DS- ST ngày 04/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện TT14, thành phố Hà Nội đã xử:

- Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.
- Buộc anh ĐVT2 phải bồi thường cho bà PTNH1 số tiền 17.158.216 đồng do sức khỏe bị xâm phạm.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí, thi hành án, quyền kháng cáo của các đương sự.

Không đồng ý bản án sơ thẩm, ngày 17/8/2023 bị đơn anh ĐVT2 kháng cáo toàn bộ bản án và yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết sửa bản án sơ thẩm theo hướng đánh giá lại tài liệu chứng cứ xác định lại đúng số tiền anh T2 phải bồi thường do thương tích anh T2 gây ra theo đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bị đơn

thay đổi một phần yêu cầu kháng cáo và chỉ đồng ý bồi thường 1.952.231 đồng ngoài ra không chấp nhận bất kỳ khoản bồi thường nào khác. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn trình bày luận cứ đề nghị Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và chấp nhận kháng cáo của bị đơn, sửa lại bản án sơ thẩm theo hướng xác định lại số tiền ông T2 phải bồi thường cho bà H1 số tiền 1.952.23 đồng; Nguyên đơn xác nhận đã nhận của bị đơn 1.000.000 đồng trong thời gian nguyên đơn nằm viện; bị đơn đề nghị khấu trừ vào số tiền phải bồi thường. Các đương sự không cung cấp thêm tài liệu chứng cứ mới và không thoả thuận với nhau được cách giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Chủ tọa phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng và đầy đủ các bước tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi nghị án;

Các đương sự thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ được pháp luật quy định.

Về đường lối giải quyết vụ án: Sau khi phân tích nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn, đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 308 BLTTDS 2015: Sửa bản án dân sự sơ thẩm số 07/2023/DS-ST ngày 04/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện TT14, thành phố Hà Nội theo hướng khấu trừ 1.000.000 (một triệu) đồng, bị đơn đã bồi thường cho nguyên đơn. Buộc bị đơn phải bồi thường cho nguyên đơn số tiền 16.158.216 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa; sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm giải quyết vụ kiện, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Đơn kháng cáo của anh ĐVT2 nộp trong hạn luật định, đã nộp tạm ứng dân sự phúc thẩm trong thời hạn quy định của pháp luật nên về hình thức là hợp lệ. Việc thay đổi một phần kháng cáo trong phạm vi luật định nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Tại phiên tòa: có mặt nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ có liên quan chị NTHH5; người có quyền lợi và nghĩa vụ có liên quan chị ĐTNH11 xin xét xử vắng mặt; những người có quyền lợi và nghĩa vụ có liên quan khác vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử áp dụng Điều 296 xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[2] *Về nội dung*:

Xét yêu cầu kháng cáo một phần bản án của anh ĐVT2 chỉ chấp nhận bồi nguyên đơn 1.952.231 đồng. Ngoài ra, bị đơn không chấp nhận bất kỳ một khoản chi phí nào khác.

Hội đồng xét xử xét thấy:

Qua các chứng cứ tài liệu đã thu thập đủ cơ sở để khẳng định vào ngày 13/12/2020, tại thôn GK12, xã NT13, huyện TT14, thành phố Hà Nội, giữa anh ĐVT2 với bà PTNH1 xảy ra xô xát, cãi chửi nhau. Anh T2 đã dùng tay chân đánh vào người bà H1. Khi bà H1 ra đóng cổng sắt, anh T2 đã đập vào cổng sắt làm bà H1 bị gãy một số ngón tay. Sau khi sự việc xảy ra, bà H1 đã làm đơn trình báo, Cơ quan công an đã thực hiện các biện pháp điều tra như lấy lời khai của các bên, trưng cầu giám định thương tích, trưng cầu định giá tài sản bị thiệt hại. Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 237/TTPY ngày 05/3/2021 của Trung tâm Pháp y – Sở y tế Hà Nội kết luận bà H1 bị gãy đốt 2 ngón III tay phải; gãy đốt 3 ngón V tay phải; hạn chế vận động khớp liên đốt 2,3 ngón III, V tay phải; các chàm thương phần mềm vùng đầu, ngực không tổn thương xương, không ảnh hưởng chức năng, nhiều khả năng do vật tày gây nên; tổng tỉ lệ tổn hại sức khỏe 4%. Kết luận giám định nêu trên phù hợp với kết quả các phiếu chụp X-quang ngày 14/12/2020 (ngay sau ngày xảy ra sự việc) của bà PTNH1 tại Bệnh viện đa khoa Nông nghiệp CS1. Do hành vi cố ý gây thương tích chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, ngày 16/4/2021, Cơ quan điều tra đã ra quyết định không khởi tố vụ án hình sự.

Xét hành vi vi phạm, hậu quả, lỗi như trên cấp sơ thẩm đã căn cứ các Điều 584, 585, 586, 587, 590 - Bộ luật dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án, cấp sơ thẩm đã chấp nhận các khoản bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm của bà PTNH1.

- Bồi thường thiệt hại, thanh toán toàn bộ chi phí khám chữa, điều trị của bà PTNH1 tại Bệnh viện đa khoa Nông nghiệp CS1 từ ngày 14/12/2020 đến ra viện, tái khám của bà H1 theo các hóa đơn, chứng từ bà H1 giao nộp cho Tòa án với tổng số tiền 14.158.216 đồng.

- Về tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị. Hội đồng xét xử nhận thấy: Tại Giấy ra viện (điều trị nội trú) ngày 25/12/2020 của Bệnh viện đa khoa Nông nghiệp CS1 thể hiện bà PTNH1 vào viện ngày 15/12/2020, ra viện ngày 25/12/2020, tương ứng với 10 ngày điều trị nội trú. Thời điểm bị thương tích, bà H1 đang làm việc tại Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Tổng hợp Trường

Đức, thu nhập trả theo ngày là 300.000 đồng/1 ngày. Thời gian điều trị nội trú bà H1 phải nằm viện không đi làm được nên cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu buộc anh T2 phải bồi thường tiền mất thu nhập của bà H1 là 300.000 đồng x 10 ngày = 3.000.000 đồng là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Đối với kháng cáo của bị đơn: Anh T2 cho rằng chỉ chịu trách nhiệm đối với thương tích ở tay theo kết luận giám định pháp y; không chấp nhận các chi phí liên quan đến khám chữa bệnh khác như chụp CT, chụp Xquang, chi phí giường nằm; tiền mất thu nhập theo các hoá đơn chứng từ bà H1 đã nộp.

Hội đồng xét xử xét thấy: Như đã phân tích trên cấp sơ thẩm đã căn cứ vào chứng từ hoá đơn bà H1 nộp và xét thấy có căn cứ phù hợp với giấy giấy ra viện ngày 25/12/2020 của Bệnh viện đa khoa Nông nghiệp CSI Có chẩn đoán S60- chấn động não- chấn thương phần mềm thành ngực- Gãy kín đứt 3 ngón V, đứt 2 ngón III tay phải do TNBL và quyết định giải quyết khiếu nại số 03/QĐ-VKSTT ngày 08/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TT14 có ghi “...anh T2 dùng tay túm tóc, tát vào mặt và dùng chân đạp bà H1 gây thương tích 0.4% ...” chứng minh thu nhập của bà H1, cùng các tài liệu khác như lời khai của nguyên đơn, bị đơn, người làm chứng tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà sơ thẩm, phúc thẩm nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị đơn. Tuy nhiên, tại phiên toà hôm nay nguyên đơn xác nhận đã nhận của bị đơn 1.000.000 đồng. Bị đơn đề nghị khấu trừ số tiền này vào số tiền phải bồi thường nguyên đơn, xét đây là đề nghị phù hợp với pháp luật nên chấp nhận.

- Tại phiên toà hôm nay bà H1 vẫn rút một phần yêu cầu khởi kiện như tại cấp sơ thẩm. Xét việc bà PTNH1 rút một phần yêu cầu khởi kiện là phần mất thu nhập trong thời gian phục hồi sức khỏe sau khi ra viện, chi phí thực tế cho người chăm sóc, chi phí giám định thương tích, các thiệt hại về hư hỏng công, giá trị khuyên tai bị mất, bù đắp tổn thất về tinh thần là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với pháp luật nên chấp nhận.

Từ nhận định trên, HĐXX chấp một phần kháng cáo của bị đơn sửa bản án dân sự sơ thẩm số 07/2023/DS-ST ngày 04 tháng 8 năm 2023 của Toà án nhân dân huyện TT14, thành phố Hà Nội buộc anh ĐVT2 phải bồi thường cho bà PTNH1 số tiền 16.158.216 đồng.

Về các yêu cầu kháng cáo khác của bị đơn không có căn cứ không chấp nhận.

[3] Về án phí: Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và điểm 1 khoản I mục A - Danh mục án phí, lệ phí Tòa án thì người yêu cầu bồi

thường về tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín nên thuộc trường hợp miễn nộp tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án. Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự.

Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, vì bản án bị sửa nên anh T2 không phải chịu án phí phúc thẩm.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

- Khoản 6 Điều 26, Điều 38, Điều 147, Điều 148, khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

- Điều 357, Điều 468, khoản 1 Điều 584, Điều 585, Điều 587, Điều 590, Điều 601 Bộ luật dân sự năm 2015

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án.

Xử:

1- Chấp nhận một phần kháng cáo của anh ĐVT2.

2- Sửa bản án dân sự sơ thẩm số 07/2023/DS-ST ngày 04 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện TT14, thành phố Hà Nội cụ thể:

- Đình chỉ đối với một phần yêu cầu khởi kiện của bà PTNH1 là phần mất thu nhập trong thời gian phục hồi sức khỏe sau khi ra viện, chi phí thực tế cho người chăm sóc, chi phí giám định thương tích, các thiệt hại về hư hỏng công, giá trị khuyến tai bị mất, bù đắp tổn thất về tinh thần.

- Chấp nhận một phần yêu cầu của nguyên đơn buộc anh ĐVT2 phải bồi thường cho bà PTNH1 số tiền 16.158.216 đồng (Mười sáu triệu một trăm năm mươi tám nghìn hai trăm mười sáu đồng) do sức khỏe bị xâm phạm.

- Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3- Về án phí:

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn là anh ĐVT2 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 807.910 (Tám trăm linh bảy nghìn chín trăm mười) đồng.

Về án phí dân sự phúc thẩm: Hoàn trả anh ĐVT2 số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tạm ứng dân sự phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án

phí 0023448 ngày 28/8/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện TT14, thành phố Hà Nội.

Bản án dân sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND huyện TT14;
- Chi cục THADS huyện TT14;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Lan Anh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA